

BỘ THƯƠNG MẠI**BỘ THƯƠNG MẠI**

Số: 10/2005/TT-BTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số vấn đề có liên quan đến hoạt động thương mại quy định tại Quy chế Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ

Thi hành Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị, Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện một số vấn đề có liên quan đến hoạt động thương mại quy định tại Chương II Quy chế Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TẠI KHU KINH TẾ - THƯƠNG MẠI ĐẶC BIỆT LAO BẢO

1. Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có trụ sở chính tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và chi nhánh của các loại hình doanh nghiệp này tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc

biệt Lao Bảo được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và chi nhánh của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam đặt tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

3. Chi nhánh của thương nhân (doanh nghiệp) nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép thành lập tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

Các đối tượng hoạt động thương mại tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo theo Mục 1, 2, 3 nêu trên, dưới đây được gọi chung là doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

4. Cá nhân kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

II. HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TẠI KHU KINH TẾ - THƯƠNG MẠI ĐẶC BIỆT LAO BẢO

1. Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa

a) Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo nhu cầu kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với ngành nghề ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép đầu tư, Giấy phép thành lập chi nhánh, trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Cá nhân kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa với thị trường trong nước theo nhu cầu kinh doanh của mình phù hợp với ngành nghề ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

b) Đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu các loại hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu của

Việt Nam nhưng không thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu của Lào và quốc tế, doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo phải có văn bản đề nghị với Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo để Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo trình Thủ tướng Chính phủ và chỉ được thực hiện việc xuất khẩu, nhập khẩu các loại hàng hóa này sau khi được phép bằng văn bản của Thủ tướng Chính phủ.

c) Đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa với thị trường nước ngoài gồm hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo hạn ngạch; hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành; hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định riêng của Chính phủ, doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo phải có văn bản đề nghị với Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo để Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo trình Bộ Thương mại, Bộ quản lý chuyên ngành, Thủ tướng Chính phủ và chỉ được thực hiện việc xuất khẩu, nhập khẩu các loại hàng hóa này sau khi được phép bằng văn bản của Bộ Thương mại, Bộ quản lý chuyên ngành, Thủ tướng Chính phủ.

Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép của Bộ Thương mại, Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo chỉ cần có văn bản đề nghị với Ban Quản

lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và được thực hiện sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

d) Hàng hóa từ nội địa Việt Nam xuất khẩu vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và từ Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo nhập khẩu vào nội địa Việt Nam qua cửa khẩu giữa Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo với nội địa Việt Nam phải làm đầy đủ thủ tục hải quan và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Riêng đối với hàng hóa là nông sản do dân cư sản xuất trong Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và hàng hóa được sản xuất, chế biến tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, nếu không sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài, khi nhập khẩu vào nội địa Việt Nam được miễn làm thủ tục hải quan.

Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Trị công bố Danh mục hàng hóa được miễn làm thủ tục hải quan nêu trên.

đ) Hàng hóa từ Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo xuất khẩu ra nước ngoài và từ nước ngoài nhập khẩu vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo qua cửa khẩu giữa Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo với Lào chịu sự giám sát của cơ quan hải quan

đối với hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu.

e) Chi nhánh của thương nhân (doanh nghiệp) nước ngoài tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được mua hàng hóa từ nội địa Việt Nam để bán tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo hoặc để xuất khẩu ra nước ngoài; được nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài để bán tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo hoặc xuất khẩu vào nội địa Việt Nam; được mua hàng hóa tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo để xuất khẩu ra nước ngoài hoặc để xuất khẩu vào nội địa Việt Nam theo nhu cầu kinh doanh của mình phù hợp với Danh mục hàng hóa mà chi nhánh của thương nhân (doanh nghiệp) nước ngoài được phép kinh doanh tại Việt Nam.

2. Kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa

a) Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được kinh doanh tạm nhập, tái xuất các loại hàng hóa.

Việc kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành, Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo phải có văn bản đề nghị với Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và được thực hiện sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của

Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

b) Kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa gồm:

- Nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài để xuất khẩu ra nước ngoài, có làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và làm thủ tục xuất khẩu chính hàng hóa đó ra khỏi Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo. Thủ tục hải quan đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa này được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Nhập khẩu hàng hóa từ nội địa Việt Nam để xuất khẩu ra nước ngoài hoặc nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài để xuất khẩu vào nội địa Việt Nam, có làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và làm thủ tục xuất khẩu chính hàng hóa đó ra khỏi Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo. Thủ tục hải quan đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa này được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa

a) Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được kinh doanh chuyển khẩu các loại hàng hóa.

b) Kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa gồm:

- Mua hàng hóa từ nước ngoài để bán cho nước ngoài mà không làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa đó vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

- Mua hàng hóa từ nước ngoài để bán vào nội địa Việt Nam mà không làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa đó vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

- Mua hàng hóa từ nội địa Việt Nam để bán cho nước ngoài mà không làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa đó vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

c) Việc kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa qua cửa khẩu Việt Nam chịu sự giám sát của cơ quan hải quan theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

4. Quá cảnh hàng hóa qua Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo

a) Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo kinh doanh dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hóa được kinh doanh dịch vụ vận chuyển hàng hóa quá cảnh qua Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

b) Việc quá cảnh hàng hóa từ nước ngoài qua Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo để ra nước ngoài được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

c) Hàng hóa của doanh nghiệp nội địa Việt Nam đi qua Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo để xuất khẩu ra

nước ngoài hoặc từ nước ngoài nhập khẩu vào nội địa Việt Nam được làm thủ tục hải quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

5. Gia công hàng hóa

a) Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được nhận gia công cho nước ngoài, cho nội địa Việt Nam không hạn chế số lượng, chủng loại hàng gia công.

Cá nhân kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được nhận gia công cho nội địa Việt Nam không hạn chế số lượng, chủng loại hàng gia công.

Việc gia công hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và tạm ngừng xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành, doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo chỉ được ký hợp đồng sau khi có văn bản đề nghị với Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo và được sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

b) Doanh nghiệp kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được đặt gia công ở nước ngoài, ở nội địa Việt Nam đối với các loại hàng hóa không thuộc Danh mục hàng hóa cấm lưu thông để kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Cá nhân kinh doanh tại Khu Kinh tế -

Thương mại đặc biệt Lao Bảo được đặt gia công ở nội địa Việt Nam đối với các loại hàng hóa không thuộc Danh mục hàng hóa cấm lưu thông để kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

III. HÀNG HÓA LƯU THÔNG, KINH DOANH TRONG KHU KINH TẾ - THƯƠNG MẠI ĐẶC BIỆT LAO BẢO

1. Tất cả các loại hàng hóa đều được tự do lưu thông, kinh doanh trong Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm lưu thông theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

2. Hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành:

a) Đối với hàng hóa thuộc diện đặc biệt hạn chế kinh doanh, doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo phải có văn bản đề nghị với Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo để Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành và được thực hiện sau khi có Giấy phép kinh doanh của Bộ quản lý chuyên ngành.

b) Đối với hàng hóa thuộc diện hạn chế kinh doanh, doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc

biệt Lao Bảo phải có văn bản đề nghị với Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại Lao Bảo và được thực hiện sau khi Ban Quản lý Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo chấp thuận bằng văn bản.

3. Hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành:

a) Đối với hàng hóa thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo phải có văn bản đề nghị với Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại Lao Bảo và được thực hiện sau khi Ban Quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

b) Đối với hàng hóa thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, doanh nghiệp, cá nhân kinh

doanh tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo chỉ được kinh doanh sau khi hội đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 11/1999/TT-BTM ngày 11 tháng 5 năm 1999 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 219/1998/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Thứ trưởng

Phan Thế Ruệ